

Nguyễn Mạnh Hùng – Phỏng vấn Đào Nhật Tiến

Phần 1

(Bài phỏng vấn dài, nên chia làm 2 phần)

20/12/2021



Mục lục

Lời nói đầu: Đảng phái quốc gia Việt Nam, 1945-1954 – Lời kể của nhân chứng

“Chúng tôi không có tham vọng viết lịch sử các đảng phái Quốc Gia trong những ngày tháng 8/1945, mà chỉ cung cấp những tài liệu thô (raw material), qua lời nói của các

nhân vật liên hệ, để các nhà nghiên cứu tự mình đánh giá, bổ túc, và đào sâu thêm hầu trả lời mấy câu hỏi lớn liên quan đến cuộc cách mạng tháng 8/1945.

Trong tập tài liệu này, chúng tôi chỉ làm công việc ghi lại nguyên văn và tóm tắt những lời của chứng nhân. Chúng tôi tôn trọng người được phỏng vấn và không làm việc phối kiểm tính xác thực (fact check) của những tuyên bố của họ.”

(Trích Lời Nói Đầu, Nguyễn Mạnh Hùng)

[Quyển I: Đại Việt Quốc dân Đảng](#)

[Phần giới thiệu Đại Việt Quốc dân Đảng](#)

Giới thiệu

Đào Nhật Tiến là một đảng viên kỳ cựu của Đại Việt Quốc Dân Đảng. Ông Tiến hiện nay ở Austin, Texas.

Cuộc phỏng vấn được thực hiện ngày 11/8/1986 tại Houston, Texas.

Người thực hiện cuộc phỏng vấn: Nguyễn Mạnh Hùng, Giáo sư Chính trị học Trường Đại học George Mason.

Tóm lược:

Đào Nhật Tiến là một người rất thân cận với đảng trưởng Trương Tử Anh. Anh Tiến theo (chứ không gia nhập) Đại Việt Quốc Dân Đảng từ khi còn rất nhỏ, giai đoạn 1942-1943, để làm công tác thông tin liên lạc, đặc biệt anh được giao nhiệm vụ, qua những phu xe quanh nhà pha Hòa Lò, đưa tin và tiếp tế cho Trương Tử Anh khi ông bị Pháp bắt giam năm 1940. Nhờ đó, bên ngoài mới liên lạc được và bày kế cho ông vượt ngục. Sau này,

Tiến được đảng cho đi học Vovinam và một khóa huấn luyện ở Láng, rồi được chọn đi học ở trường Lục quân Trần Quốc Tuấn lúc đầu đóng ở Sa Pa. Anh là một đảng viên suốt đời tận tụy với “tinh thần Đại Việt.”

Tôi phỏng vấn anh Tiến hai lần. Lần đầu, tháng 8 năm 1986, ở Arlington, Virginia. Lần thứ hai ở Houston, Texas (không nhớ ngày) tôi tìm gặp anh để hỏi thêm về sự liên lạc của đảng Đại Việt với Pháp và Tàu.

Tiến kể cho tôi biết về các lãnh tụ Đại Việt, tổ chức, chính sách, và nỗi oan khiên của đảng Đại Việt cùng các hoạt động của anh từ 1940.

Theo Đào Nhật Tiến:

Trương Tử Anh là một lãnh tụ đảng phái Quốc Gia sáng giá nhất thời bấy giờ mà chẳng may mất sớm. Ông bị Pháp bắt giam năm 1940, rồi vượt ngục, sống lẩn tránh cho đến khi Nhật đảo chính năm 1945. Khi Chính phủ Liên hiệp thành lập, các lãnh tụ của Việt Nam Quốc Dân Đảng, như Vũ Hồng Khanh và Nguyễn Tường Tam, gia nhập, nhưng Trương Tử Anh đứng ngoài. Khi thua, Trương Tử Anh không trốn ra ngoại quốc vì nghĩ rằng “không có một người làm cách mạng nào mà bỏ nước ra đi.”

Đại Việt Quốc Dân Đảng được tổ chức chặt chẽ từ cách thu nạp và thử thách đảng viên đến việc huấn luyện đảng viên. Việc tổ chức đảng theo kiểu hội kín để tránh mật thám Pháp và có khả năng tự lập khi mất liên lạc với trung ương tạo ra những “ốc đảo” dễ gây ra nạn sứ quân, nhất là sau khi lãnh tụ tối cao Trương Tử Anh mất tích.

Trước ngày Nhật đảo chính Pháp, Đại Việt đã thành lập được hai chiến khu: Triệu và Đông Triều. Chiến khu có nhiệm vụ huấn luyện hơn là tác chiến. Sau ngày Nhật đảo chính, số người được đưa lên chiến khu ngày càng đông hơn. Người chỉ huy chiến khu

Triệu là Phạm Thiết Hùng, tên thật là Phạm Cao Hùng, ở bên Tàu về. Những người của chiến khu Triệu còn sống đến ngày nay (lúc phỏng vấn) là Trần Kim Phượng ở Hoa Kỳ và Lê Đức Hợi ở Gia Nã Đại.

Trước ngày Việt Minh khởi nghĩa, bộ đội của chiến khu Triệu được điều động về Hà Nội đóng ở trường tiểu học Hàng Vôi với mục đích “nắm giữ các cơ sở của chính quyền,” đặc biệt là các trại Bảo an Binh với Bắc bộ Phủ và một số cơ quan khác. Đại Việt chủ trương không nắm chính quyền, nhưng yểm trợ chính quyền.

Buổi chiều ngày Việt Minh cướp chính quyền, anh em được lệnh rút khỏi Hà Nội, một số vào miền Trung để cộng tác với Hà Thúc Ký, một nhóm đi vào Nam trong đó có Phạm Thiết Hùng, để tăng cường cho xứ bộ miền Nam lúc ấy do Mười Hường lãnh đạo. Ở trong Nam, Đại Việt cũng lập được chiến khu An Thành ở Vĩnh Long để huấn luyện cán bộ và một tổ chức ngoại vi là Thanh niên Bảo quốc Đoàn do Nguyễn Văn Năng chỉ huy.

Chính phủ Trần Trọng Kim lúc ấy đang sửa soạn từ chức. Nếu ông Kim trao quyền cho Đại Việt thì tình hình có thể biến chuyển theo chiều hướng khác.

Khoảng tháng Bảy hay tháng Tám năm 1947, Đào Nhật Tiến gặp Phạm Cảnh Hoàn, chứ không phải Nguyễn Tôn Hoàn, được lệnh về Hà Nội. Sau khi anh về thì có cuộc vận động đưa Bảo Đại trở về nước. Tổ chức xong, anh ấy đi mất tích luôn.

Sau khi Trương Tử Anh mất tích, một số lãnh tụ Đại Việt lánh sang Tàu. Ở nhà, Đặng Vũ Lạc giữ liên lạc với anh em trong nước. Lúc Đặng Văn Sung, Nguyễn Tôn Hoàn và một số anh em khác về nước, họ họp thành một Trung ương đặt ở miền Bắc, anh em miền Nam được cử ra tăng phái cho Trung ương.

Mâu thuẫn với miền Nam do va chạm về quyền hành, chứ không phải quyền lợi, khiến anh Hoàn viết thư cho anh Sung trách cứ và bức bối về tổ chức của Trung ương. Năm 1950, có cố gắng để hàn gắn anh em hai miền. Đến năm 1951, Đại Việt miền Nam tự tách rời khỏi Trung ương.

Lý thuyết Dân tộc Sinh tồn của Đại Việt chủ trương đề cao dân tộc và coi Cộng Sản Việt Nam như một chi bộ của Cộng Sản Nga nên không bao giờ hợp tác với Việt Minh. Đại Việt chống cả Cộng Sản lẫn Pháp, nhưng chủ trương đánh Pháp trước vì nó là nguy cơ trước mắt. Đảng viên được huấn luyện để chuẩn bị chống Pháp, không chủ động tấn công Việt Minh và chỉ đánh lại khi bị đánh trước. Vì thế mà bị kẹt vào giữa hai lần đạn. Ở Phong Thổ, anh em bị đoàn quân của Carpentier rút từ Trung Hoa về tấn công phía trước, Việt Minh đánh tập hậu phía sau. Đào Nhật Tiến là một trong toán người được cử đi giải cứu Phong Thổ.

Đại Việt bị kết tội oan là để rơi thời cơ vào tay Việt Minh, nhưng nên biết họ ở vào thế kẹt mà không làm khác được. Đại Việt chủ trương tập trung vào việc chống ngoại xâm và tránh cảnh “nồi da xáo thịt,” vì thế đã phải hy sinh, chịu đựng để dân tộc trường tồn.

Ưu điểm của Đại Việt là nuôi dưỡng được tinh thần ái quốc của quần chúng và cán bộ. Nhược điểm của họ thì nhiều, nhưng trong hoàn cảnh của họ, họ không làm gì khác được ngoài sự hy sinh tính mệnh và tổ chức để dân tộc trường tồn như tôn chỉ của đảng.

Toàn văn:

Đào Nhật Tiến 1 –VP-NMH-A009

Nguyễn Mạnh Hùng (NMH): Thưa anh Tiến, tôi được nhiều người, như anh Liễu, anh Canh, và anh Đặng Văn Đề, cho anh là người hiểu biết tường tận nhất về Đại Việt Quốc Dân Đảng, và đồng thời hoạt động của các đảng phái Quốc Gia khác trong giai đoạn mà tôi muốn nghiên cứu, nghĩa là giai đoạn 1945 đến giai đoạn 1954. Thưa anh, chúng tôi xin phép anh cho được hỏi anh về giai đoạn lịch sử đó. Thưa anh, anh có đồng ý không?

Đào Nhật Tiến (ĐNT): Trước hết chúng tôi xin thưa là, ban nãy anh có nói Đại Việt Cách Mạng thì không đúng. Anh có nói về sau lại thì nó là Đại Việt Quốc Dân Đảng (ĐVQDD). Chúng tôi nghĩ giai đoạn đó là giai đoạn mà nó ảnh hưởng ghê gớm cho đến dân tộc Việt Nam, cho đến đất nước Việt Nam. Giai đoạn đó có thể bắt nguồn từ, khởi đi từ cái lúc trước khi Nhật đảo chính, bởi vì vào giai đoạn 1940 cho đến 1945 là giai đoạn mà có thể nói phong trào hoạt động để giải phóng đất nước khỏi ách thực dân Pháp lên cao.

Và trong hai chiều hướng hoạt động đi song song thì có một tổ chức của Cộng Sản và một phía không Cộng Sản, tức là các đoàn thể Quốc Gia. Trong đó cái tổ chức Quốc Gia thời đó còn lại có hai tổ chức tương đối mạnh, thì dĩ nhiên trong đó có ĐVQDD. Và thứ nữa là Việt Nam Quốc Dân Đảng (VNQDD). Còn một cái thứ ba cũng gọi là tạm tạm để sau này có thể đi đến cái chỗ mà đóng góp một chút trong giai đoạn lịch sử đó là của Đại Việt Quốc Gia Liên Minh. Trước đó nữa thì cái của ông Nguyễn Tường Tam là Đại Việt Dân Chính.

NMH: Đại Việt Quốc Gia Liên Minh là của ai?

ĐNT: Là của ông Nguyễn Xuân Tiếu. Còn cái Đại Việt Dân Chính là của ông Nguyễn Tường Tam. Giai đoạn trở lại với cái tổ chức của ĐVQDD là như các anh em đây đều biết là năm 1939, khi mà cuộc chiến Thế Giới bắt đầu, Đức xua quân, thì ở bên Việt Nam các tổ chức ngày càng gia tăng hoạt động. Và ĐVQDD khai sinh từ thời kỳ đó.

Tổ chức của ĐVQDD theo tôi được biết, bởi vì lúc bấy giờ tôi vẫn còn nhỏ. Theo các bậc đàn anh để mà nhận lấy các công tác hoặc là được đi thụ huấn, sau này hoạt động cho ĐVQDD, thực hiện mưu đồ, chủ trương của Đại Việt, nhằm tới giải phóng cho quê hương, đất nước. Mặc dù còn nhỏ và mặc dù tổ chức cũng mới được hình thành, mới được tổ chức, nhưng mà cũng đã đầy gian nan. Bởi vì ngay cái thời đó không lâu sau năm 1940, có khá nhiều người đứng ra tổ chức, trong đó có cả ông Trương Tử Anh là lãnh tụ của ĐVQDD, bị Pháp bắt. Những người khác thì cũng bị đi tù đầy.

Và trong thời gian bị Pháp bắt tù đầy như vậy, thì những tổ chức Quốc Gia gặp ngay sự phá phách, gặp ngay những sự chống đối, thù hằn, và gặp ngay những hành động bắn thù của phía Cộng Sản. Tức là họ có hai mặt, một mặt là đấu lý, và một mặt nữa là họ làm gián điệp ngay cho Pháp để trị lại mình. Ngay từ trong trứng nước nó cũng đã có như vậy rồi. Thành ra người ta không lấy làm lạ là tại sao tổ chức của ĐVQDD với tổ chức của Cộng Sản đối đầu nhau không phải như mặt trăng mặt trời, mà là còn hơn nước với lửa.

Và lại trong cái chủ nghĩa của Đại Việt với cái chủ nghĩa của Cộng Sản, thì có những người anh em về sau này hỏi là tại sao Đại Việt có thể chống Cộng Sản kịch liệt, ghê gớm đến như vậy. Là vì hai cái chủ trương đó hoàn toàn khác nhau xa. Một đảng thì tổ chức để mà phục vụ cho dân, cho nước, cho sự phồn vinh của đất nước, cho cái sự hùng mạnh của quê hương mình. Trong khi đó, mục đích của Cộng Sản thì chúng tôi gọi là cái chiêu bài thực dân mới của Nga thì đúng hơn. Mà những người Cộng Sản chỉ là cái... nếu mang tên là chi bộ thì cũng đúng, mà nếu mang tên là Việt gian thì có lẽ còn đúng hơn nữa, tại vì mục đích của họ là để thực hiện trong cái mưu đồ đó, làm cái công việc đó và chỉ có nước Nga mới là chính.

Cho nên thời kỳ năm 1940-45, thì ở Việt Nam có phong trào như thế này, không phải là phong trào mà do ảnh hưởng những người Cộng Sản tuyên truyền, thì họ đối với tinh thần quần chúng của Việt Nam lúc bấy giờ thấp lắm. Người Cộng Sản nói rằng là Liên Xô đời sống cao lắm, đáng mơ lắm, đáng mộng lắm, đáng thực hiện cho quê hương đất nước của mình lắm. Và bởi vì bên ấy người ta đi cày bằng xe tăng, người ta đi gieo mạ bằng máy bay, và những nhà máy khói lên ngút trời. Với đầu óc con người mình hồi đó, người con trai thì cầm cày, và người bố thì kéo cày. Thì hỏi rằng với cái người con trai cầm cày, và người bố kéo cày, người vợ đi theo chồng theo cha để đi làm cái công việc như thế, mà nhìn thấy trong chiều hướng tương lai mà đến nỗi xe tăng đi cày thì mơ quá chứ còn gì nữa.

Đối với Đại Việt, từ khi tôi được huấn luyện, chúng tôi đã thấy rằng là cái đó không thể nào mà đem áp dụng trên quê hương mình được. Là bởi vì chủ trương của Cộng Sản luôn luôn là phá hủy tất cả các thể hệ đang có, dù nó bằng hình thức nào, để rồi họ cướp chính quyền đưa lên. Nghĩa là sau khi họ cướp chính quyền xong rồi, thì bao nhiêu thành phần xã hội sẽ bị hủy. Cái hủy đó để họ xây dựng nên cái mới. Thế nhưng nếu xây dựng nên cái mới trong quan điểm của một quốc gia, tức là một người trong cái con người của dân tộc, thì cái đó nó còn có cái nghĩa. Đảng này Cộng Sản Việt Nam là họ làm để mà nằm trong một cái chủ trương chung, mà cái chủ trương chung đó là của một quốc gia đi cai trị, tức là chúng tôi gọi là một tổ chức xâm lược mới.

Ngày xưa người ta nói rằng người Pháp đi sang cai trị Việt Nam, đi ăn cướp đất Việt Nam để cai trị là bởi vì họ bảo rằng họ đem văn minh đến cho Việt Nam, gieo rắc văn minh đến cho Việt Nam. Đó là một cái lý để đem đi thống trị, đem đi cướp đất. Còn bây giờ của Cộng Sản là đem cái lý của Cộng Sản, mà không dùng cái chữ Việt gian. Họ đem dùng cái chữ chủ nghĩa, mà nhiều người về sau này cứ lộn cái Cộng Sản với lại cái Việt

gian của họ. Nếu bây giờ bảo họ là Việt gian thì mới đúng, còn nếu bảo họ là Cộng Sản thì cái đó không đúng. Là bởi vì họ móc cho họ cái danh nghĩa Cộng Sản. Nhưng mình thì mình phải đặt cái đó là vai trò của cái anh Việt gian, là bởi vì nó phục vụ cho cái đất nước khác.

Từ năm 1940 cho đến năm 1945, khi chúng ta có hai ý thức rõ rệt, một đảng là phục vụ cho đất nước quê hương, quốc gia dân tộc; một đảng nữa là họ nói là xóa biên cương đi để loài người sống thân yêu. Ở trong cái chỗ đó làm sao có thể hai cái đó phù hợp với nhau được. Và lại ngay ở trong nhà tù, nếu mà bây giờ những người Quốc Gia ngồi lý luận, tranh luận thì có hai cách. Nếu bây giờ mình kỷ niệm một cái gì hay mình làm một cái gì, thì Cộng Sản tố ngay với Pháp, và những cái người ở trong tù đó bị hành hạ ngay. Trong giai đoạn 1942–1943, khi tôi được đóng vai trò của một anh liên lạc viên bé con.

NMH: Anh gia nhập đảng ngày nào?

ĐNT: Lúc bấy giờ tôi cũng chưa phải là đảng viên, nhưng mà coi như là một cái anh bé con được tín nhiệm, làm công việc đi thông tin liên lạc. Tôi bắt đầu dính vào từ thời kỳ đó, mà biết đến nhà tù, nhà khám là cũng từ thời kỳ đó.

NMH: Anh cũng bị đi tù?

ĐNT: Tôi không bị đi tù, nhưng mà phải đi tiếp tế cho các ông ấy đi tù. Đi đến chỗ nhà pha Hà Nội, gọi là nhà pha Hòa Lò, để liên lạc với mấy anh phu xe. Cái anh phu xe ngày xưa đó là do mấy cái người cai tù người Pháp, hoặc là cái người gọi là ông sếp ở trong đó, thì nó có nhiều tiền, nó thuê nhà, nó thuê cái anh Việt Nam kéo cái xe tay để cho ông sếp đi đi về về. Thế thì liên lạc với cái anh đó để rồi thì cho nó tiền, mang cái thư của mình đưa vào cho những người ở trong đó, và những người ở trong đó đưa cái thư ra, qua cái anh đó. Thì chỉ có anh đó ra vào mới không bị khám.

Tôi nhớ vào khoảng cuối năm 1942, lúc bấy giờ ông Trương Tử Anh đã bị nhốt, đưa đi đánh đấm, tra tấn, rồi đưa đi “căng”, gọi là đưa đi “căng”. Những người còn ở bên ngoài tổ chức để đánh lừa Pháp, đưa cho ông ấy ăn một thứ để trở thành cái bệnh diarrhea, đi thổ tả. Lúc bấy giờ trong nhà tù mà bị bệnh diarrhea thì chắc chắn là tụi Pháp không dám để, mới đưa ông ấy xuống nhà thương quốc nội. Thì chúng tôi cũng đi liên lạc để mà... tôi không có liên lạc thẳng với ông Trương Tử Anh, mà liên lạc với một người khác nữa, cái người đó cũng được bố trí vào trong cái chỗ đó. Nghĩa là bị tù nhưng cũng bố trí đưa xuống chỗ đó nằm trước để mà tôi liên lạc một chiều. Còn một anh em khác nữa, thì anh đó lớn tuổi hơn tôi, mà là người miền trung, thì được nhận là em của ông Trương Tử Anh, bởi vì nói tiếng Trung, để đi ra tiếp tế. Và tiếp tế xong rồi thì bố trí để đánh tháo cho ông ấy, nghĩa là cho ông ấy vượt ngục. Thì họ thành công. Họ đã đưa ông ấy vượt ngục ra khỏi nhà tù của chỗ khám mà nuôi những người tù ốm ở trong bệnh viện Bạch Mai. Ông ấy trốn từ cái năm đó cho đến năm 1945 khi mà Nhật đảo chính xong thì lúc bấy giờ mới hơi công khai một chút.

Khi mà Nhật đảo chính, tôi nhớ rõ vào khoảng độ 8 giờ tối. Lúc bấy giờ có những tổ chức hoạt động cho thanh thiếu niên, để mà có môi trường liên lạc với nhau hoặc là đi công tác, hoặc là đi sinh hoạt chỗ này chỗ kia. Có một lớp huấn luyện Vovinam ở trên trường Bưởi. Tôi cũng ở trên cái lớp đó.

NMH: Lớp đó là do Đảng tổ chức hay là...?

ĐNT: Cái đó là cái sự yểm trợ của Đảng cho đi học. Tôi cũng ở trong cái lớp đó. Tôi đi học Vovinam. Đêm ngày 9 tháng 3, vào khoảng độ 7, 8 giờ tối, lúc bấy giờ tôi ở trên cái xe điện ở trên trường Bưởi trở về, thì có tiếng súng nổ. Có nhiều người bảo rằng 12 giờ đêm súng nổ để mà có cuộc đảo chính Nhật Pháp nhưng mà sự thực không phải. Nó là

vào độ khoảng 7, 8 giờ tối. Tiếng súng lục nó nổ ra. Và suốt ngày hôm sau là chúng tôi đã biết là cái đó nó có. Dĩ nhiên là với cái thời kỳ đó thì những tổ chức của Đại Việt đang còn nằm ở trong cái... Trước cái ngày mà Nhật đảo chính, thì nó đang còn bị gò bó một chút, tuy rằng nó cũng có những tổ chức manh nha để sửa soạn lập chiến khu, như là chiến khu Triệu với chiến khu Đông Triều. Đến khi mà Nhật đảo chính xong thì sự hoạt động có vẻ dễ dãi hơn một chút, thành ra các tổ chức ở các khu chiến nó mạnh hơn.

NMH: Như vậy là chiến khu Triệu, chiến khu Đông Triều tổ chức từ trước khi Nhật đảo chánh có phải không?

ĐNT: Cái đầu dây móc nối thì sửa soạn trước cái lúc Nhật đảo chính, nhưng mà đến khi thành hình nó thì là sau cái lúc Nhật đảo chính, và số người đưa lên trên càng ngày càng nhiều hơn. Trong đó người mà chỉ huy chiến khu Triệu tôi được biết là anh Phạm Thiết Hùng, thực ra tên anh ấy là Phạm Cao Hùng. Anh ấy ở bên Tàu trở về. Chiến khu Triệu là cái tổ chức mà...

NMH: Chiến khu Triệu là vùng nào?

ĐNT: Nó nằm ở trên mạn bên trên Bắc Ninh, Bắc Giang.

NMH: Thế còn chiến khu Đông Triều là vùng Hải Phòng, Hà Tây à?

ĐNT: Vâng, Hải Phòng, Hà Tây. Tôi được biết rõ về chiến khu Triệu thôi. Tại vì lúc bấy giờ tôi có đi đến Triệu để mà liên lạc một hai lần. Và những anh em được đưa đến là những thành phần mà, theo tôi nghĩ chủ trương của Đại Việt lúc đó là huấn luyện cán bộ, cán bộ nòng cốt. Cho nên những lớp người đưa đến về sau này khi mà ra khỏi cái trường đó trở về hoạt động cho đến thời kỳ bây giờ, thì số người đó còn có... không có bao nhiêu, nhưng mà sự thực đã nổi bật trong xã hội Việt Nam về sau này khá nhiều.

NMH: Anh có thể cho biết những người nào hiện nay còn sống không? Thí dụ anh cho một số tên hoặc là còn sống hoặc là đã chết, những người đi qua cái chiến khu Triệu này, được huấn luyện.

ĐNT: Vâng, tôi nghĩ rằng cái người mà ngay ở trong Washington đây là anh Trần Kim Phượng, lúc bấy giờ ở trong chiến khu Triệu. Cũng có người khác, anh đó tôi nghĩ là anh ấy bị chết rồi, cho nên tôi nói tên. Anh Ngô Huy Chương, đã có một thời làm Đồng lý văn phòng cho Bộ Nội vụ hồi anh trên Bắc Ninh. Tỷ dụ như anh Lê Đức Hợi đã có một thời kỳ làm Đồng lý văn phòng cho chính phủ Phan Huy Quát. Thế còn một số những anh em khác nữa hiện bây giờ cũng còn, có lẽ tôi không biết là còn sống hay đã chết, nhưng mà vẫn còn có tên ở trong cái hoạt động khá nhiều về sau này, còn ở Việt Nam còn lại. Những cái người đó, có một số còn liên lạc được, còn một số khác thì không còn nữa.

Chiến khu Triệu là chỗ mà như tôi vừa mới nói là cái nơi đào luyện cán bộ. Bởi vì tinh thần cán bộ nhằm vào hai cái, một cái về phương diện chính trị, một cái về phương diện quân sự. Vì thế cho nên khi Nhật sửa soạn đầu hàng thì chiến khu Triệu là chiến khu mà vừa có vũ khí, vừa được huấn luyện. Cũng vào khoảng độ 3, 4 tháng, cái chiều hướng quân sự đó đã được điều động trở về Hà Nội để chờ lệnh. Đúng cái ngày, một đêm trước cái ngày mà Cộng sản cướp chính quyền. Có nghĩa là Đảng Đại Việt cũng đã dự trù và cũng đã biết rằng... Bởi vì ngay trong Tuyên Ngôn của ĐVQDD đã dự bị là Pháp sẽ trở lại. Và ĐVQDD cũng phải đóng góp vào trong công cuộc tranh đấu bằng xương bằng máu, tức là bằng võ trang, để mà chống Pháp khi mà Pháp trở lại sau cuộc Chiến tranh Thế giới thứ hai chấm dứt.

NMH: Thưa anh, khi nói về Tuyên Ngôn Đại Việt, tức là anh nói cái bản tuyên ngôn về sau này, trước năm 1939 cũng có một tuyên ngôn của đảng Đại Việt.

ĐNT: Dạ vâng, đây là Bản Tuyên Ngôn năm 1939. Ở trong bản Tuyên Ngôn đó đã có ghi rõ rằng khi mà Chiến tranh Thế giới thứ hai chấm dứt, thì các quốc gia lâm chiến đang còn phải bận bịu trong việc củng cố, xây dựng lại của họ, thì những nước đi cai trị, tức là bọn thực dân sẽ trở lại với mưu đồ xâm lăng, tái chiếm đất đai của họ lúc trước. Và như vậy thì dân tộc Việt Nam sẽ phải chuẩn bị để mà chống đối cái đó. Ở trong Bản Tuyên ngôn có nói như thế. Thành ra cũng ở trong tinh thần như vậy cho nên việc hoạt động xây dựng cán bộ nhằm vào hai mục đích. Không phải hai mục đích, một mục đích, nhưng mà hai tiêu chuẩn để mà huấn luyện. Cái thứ nhất đã đành là về phương diện chính trị, cái chủ nghĩa để mà hiểu biết liên lạc với nhau, và tại sao mình phải làm cái công việc đó. Một cái khác nữa là cũng phải huấn luyện quân sự để lấy cái đó làm cán bộ đứng ra để mà chỉ huy các công việc chiến đấu về sau này. Vì thế mà có việc huấn luyện quân sự. Bây giờ tôi chỉ xin trở lại vấn đề tổ chức của Đại Việt thôi, còn phía của các anh em VNQDD thì các anh ấy cũng đã có cái phần riêng của các anh ấy các anh hoạt động.

Tôi cũng nhớ lại là vào khoảng đêm ngày 18 tháng 8, tức là ngày mai là ngày 19, thì đêm hôm nay đã do các anh em được lệnh đi liên lạc trước, đem cái số người ở trên Triệu về, và đem cái số người ở Đông Triều về. Để làm gì? Để... có lẽ hai bên cùng mừng tượng thấy là có cái việc tranh chấp nhau ở trong cái ngày đó. Nhưng mà cái sự tranh chấp đó, cái này nó hơi tế nhị một chút, ở cái chỗ rằng là, những người của tổ chức Đại Việt thì chuẩn bị với cái phía của chính quyền đúng hơn, tức cái phía của chính quyền Trần Trọng Kim. Các cơ cấu hành chính của chính quyền, các cơ cấu cảnh sát, cũng như cơ cấu an ninh của chính quyền Trần Trọng Kim. Một mặt khác, đối với

bên phía Cộng Sản dĩ nhiên họ cũng nhắm vào các cái chỗ đó. Nhưng mà nó chuẩn bị cướp chính quyền, mà mình thì chuẩn bị để giữ cái chính quyền đó lại. Thành ra mình liên lạc với những cái cơ cấu cầm quyền, mà bọn kia thì nó xây dựng để mà đả phá cái phía đó. Vì thế cho nên không thấy làm lạ là ở bên Đại Việt thì liên lạc với ông Trần Trọng Kim, các ông bộ trưởng, và ở ngoài bắc thì là ông Phan Kế Toại. Thế nhưng ai cũng biết rằng là cái người con của ông Phan Kế Toại lại người đi theo đảng Cộng Sản, thì dĩ nhiên nó cũng biết cái đó. Nhưng nó có một cái tế nhị, và cái này là cái mà khúc mắc nhất, và nhức nhối nữa, mà người ta có lẽ là dễ bị... hoặc là lầm mà phán đoán, hoặc là phán đoán một cách khắc nghiệt quá, rằng là đảng Đại Việt đã để rơi cái giai đoạn đó vào tay Cộng Sản.

Chúng tôi thấy rằng cái này cần phải xét lại hơi nhiều, nói rõ lại nhiều hơn nữa. Và đi từng tiết mục một để cho nó thấy rõ đôi chút, làm sáng tỏ đôi chút. Có một vị đã viết là cái tội mà đảng Đại Việt phải gánh lấy vì không có hành động cấp thời để cho cái cơ hội đó nó đi qua mất. Chúng tôi xin thưa là thế này, tôi cũng không được biết rõ lắm, ngay lúc bấy giờ thì không biết rõ lắm, nhưng mà càng về sau này thì càng thấy nó được rõ ràng hơn. Với cái lứa tuổi hoạt động, với cái thời gian hoạt động, mình càng ngày càng học hỏi lên. Giai đoạn 1945 và cái 19 tháng Tám thì tôi cũng không có hơn 19 tuổi, thành ra cũng chỉ là cái mà mình biết thôi.

Nhưng mà mình phải hiểu rằng trong cái tinh thần của đảng Đại Việt là một cái tổ chức chỉ biết đặt cái căn bản, chứ không phải là chỉ biết đặt cái căn bản trên cái phương diện đoàn kết dân tộc, tranh đấu cho dân tộc, và giải phóng cho quê hương. Cái đó là chính, nhưng mà né tránh tất cả những cái gì để có thể dịch nó lợi dụng. Mà dịch lúc bấy giờ là Pháp. Đó là một cái nặng nề nhất. Đứng về phương diện gọi là chiều hướng lịch sử thì chúng tôi học được và nghĩ rằng những người đi trước, tức là những đàn anh đã lãnh

đạo mình, quan niệm rằng dân tộc là trường tồn, lịch sử còn dài lắm. Thế hệ của mình có bị hi sinh, mình phải chịu, để cứu lấy dân tộc mình. Cho nên nếu mình có bị ngã xuống, nếu mình có bị hi sinh, hi sinh bằng cách nào cũng được, tức là hi sinh cả đến cái tổ chức của mình cũng đành phải hi sinh, để nó quên đi, nhắm mắt lại, để lấy cái phương tiện đó mà chống ngoại xâm trước. Đó là cái trọng điểm, và có lẽ người ta căn cứ vào cái chỗ đó để lên án đảng Đại Việt đã không hành động đúng để mà cản Cộng Sản.

Thế nhưng bây giờ mình thử hỏi lại rằng, nếu lúc bấy giờ hai bên tranh chấp nhau ngay, thì ai là cái người thắng thế ở trong cái chỗ đó? Dĩ nhiên tụi Pháp nằm đó, tụi Pháp nằm ở trong thành, có vũ trang rồi, có súng ống ở trong đó rồi. Và tụi Pháp ở trong Nam, nó đi theo quân đội Anh nó vào đấy rồi. Thì tất cả những cái đó hỏi rằng, nếu mà tình trạng..., nó chưa vào, nhưng người ta đã biết cái thời kỳ mà tụi Anh được đi vào miền Nam, thì cái bộ đội của Pháp, cũng như là bộ đội của Anh. Nếu mà họ cùng đi vào miền Nam, thì hỏi rằng là ai là người có thể cản trở được, nếu mà trong quê hương đất nước đi đến chỗ xáo xáo, chém giết nhau ở trong cái chỗ đó. Vì thế tôi càng nghĩ đến cái hành động quyết định của những người lãnh đạo nói chung, hay là của ông Trương Tử Anh, để mà không ra tay xâu xé nhau, không ra tay hạ lệnh để mà tranh chấp nhau, gây một cuộc nội chiến ngay lúc bấy giờ, thì có thể nó có một cái chiều hướng nào khác hơn, nó sẽ xảy đến một cái gì khác hơn.

NMH: Anh nói là anh học hỏi được và anh suy luận được, tại sao anh nói là anh học hỏi được? Anh học từ sách hay là mình do những người đàn anh nói lại?

ĐNT: Sau lúc mà Cộng Sản cướp chính quyền rồi, thì trước và sau đó, chúng tôi thường thường có cái lớp học. Tôi được học hai lớp. Một lớp được tổ chức sau khi Cộng Sản cướp chính quyền, một lớp học nữa là trước. Thì cái lớp học sau khi Cộng Sản cướp

chính quyền thì lớp học tôi được theo nằm trong đường Láng ở Hà Nội. Tất cả những giải thích của các anh em cán bộ huấn luyện về phương diện phòng gian, về phương diện phòng vệ, và phương diện ý thức để mà tiếp tục cái cuộc tranh đấu này, trước tình thế cam go, và cũng đồng thời làm thế nào né tránh để mà... Dĩ nhiên là chỉ có ở bên ngoài mình mới hoạt động được, nếu mà bị Cộng Sản bắt mất thì còn làm sao làm được. Thành ra những sự học hỏi từ suy luận do những anh em cán bộ lớn tuổi hơn, cao hơn họ hướng dẫn, để rồi càng về sau này nó nảy nở ra qua những tình thế...

NMH: Trong đó họ có giải thích về lý do quyết định không có chiếm quyền lúc đó không?

ĐNT: Tôi nhớ lại là vào khoảng độ 9 giờ sáng. Nghĩa là một mặt thì cái cuộc biểu tình ở chỗ Nhà Hát Lớn do chính quyền hồi đó tổ chức. Chúng tôi lúc bấy giờ chỉ có trách nhiệm đi để mà quan sát, để thông báo diễn biến nó ra làm sao. Đến lúc vào khoảng độ 11 giờ, lúc bấy giờ tôi được biết rằng là trở về tất cả các trụ sở của mình để mà chờ lệnh. Và do đó tôi biết không có đoàn quân ở bên trường Hàng Vôi, chỗ mà ở trên chiến khu Triệu đưa về. Nó rút ra khỏi Hà Nội, không còn ở đó nữa.

Lẽ ra thì đoàn quân đó trở về để mà nắm lấy và giữ lấy các cơ cấu của chính quyền, là cái trại Bảo an Bình với lại Bắc Bộ Phủ, với lại một vài cơ quan mà theo tôi nghĩ là những người đó đến đấy để chiếm đóng, và vừa làm cán bộ chỉ huy, vừa phụ trách về cơ sở trong cái chỗ đó. Nhưng mà đến vào khoảng độ 11 giờ như tôi nói, và tất cả những người được phân phối mỗi nơi đều trở về vị trí của họ. Và đến chiều ngày hôm đó, những anh em mà ở trên các chiến khu trở về, được lệnh rút ra khỏi Hà Nội. Thì có một số được lệnh đi vào miền Nam. Cũng có một số khá đông được đi vào miền Nam. Trên đường đi vào miền Nam thì có một số ở lại miền Trung, để mà cộng tác với anh Hà Thúc

Ký. Còn một số nữa thì đưa thẳng vào trong miền Nam Việt Nam để mà tăng cường cho xứ bộ của miền Nam lúc bấy giờ, do anh Mười Hưởng phụ trách.

NMH: Như vậy tức là đảng Đại Việt đến năm 1945 đã có cơ sở trên toàn quốc Việt Nam rồi? Là đảng toàn quốc, chứ không phải chỉ tập trung vào miền Bắc, như là Quốc Dân Đảng?

ĐNT: Vâng, giai đoạn của Quốc Dân Đảng là giai đoạn mà... Các anh em ở VNQDDĐ do ông Vũ Hồng Khanh về, thì lúc bấy giờ mới liên minh nhau lại thành ra cái Quốc Dân Đảng [Việt Nam]. Chứ còn trước đó thì chỉ là ĐVQDDĐ thôi. ĐVQDDĐ lúc bấy giờ trước lúc Cộng Sản cướp chính quyền thì đã có anh Mười Hưởng ở miền Nam đi vào xây dựng cơ sở ở miền Nam. Anh Hà Thúc Ký thì xây dựng cơ sở ở miền Trung. Đến khi mà ở ngoài không có thể nào mà... Những anh em ra công khai, tức là ở trong các chiến khu rồi, đã võ trang, trong cuộc sống có vẻ hơi bán công khai, thì những người đó đi đổi vùng, và hơn nữa là tăng cường cho hoạt động của miền Nam.

Còn những số cán bộ đang còn hoạt động vẫn ở trong chiều hướng công tác chìm, thì vẫn ở lại tăng cường cho Hà Nội, giữ gìn cho Hà Nội để sửa soạn cho việc đón các anh em ở hải ngoại về. Đón cũng có nghĩa là có một số người của ĐVQDDĐ đi sang liên lạc với các anh em VNQDDĐ bên Tàu, hoặc là chính những người ở VNQDDĐ ở bên Tàu đi trở về. Tôi nhớ lại là cũng vào khoảng 1, 2 tháng sau gì đó, thì lúc bấy giờ mới thấy hoan nghênh đồng chí Vũ Hồng Khanh về nước, tổ chức trên đường Vermicelles, phố Hàng Bún với chỗ Quan Thánh, là cái chỗ tổ chức của ông Nguyễn Hải Thần lập trụ sở ở đó. Khi mà có liên minh của Quốc Dân Đảng rồi, thì hầu hết những người của Đại Việt nằm ở trong cơ sở ở Hà Nội cũng đến góp sức lại để mà giữ gìn các trụ sở, như là trụ sở dưới Lò Heo...

NMH: Thưa anh, như vậy giai đoạn năm 1945 là ĐVQDD đã có chuẩn bị cướp chính quyền, hay nói là giữ chính quyền, tức là chiếm chính quyền của ông Trần Trọng Kim. Và đã có quân về rồi, nhưng mà cái lý do không giữ là bởi vì sợ làm lợi cho quân thù Pháp. Vậy là mục tiêu đầu tiên là chống Pháp.

Tôi xin hỏi anh hai câu hỏi liên quan đến việc đó. Câu hỏi thứ nhất liên quan đến vấn đề tương quan lực lượng. Đảng không cướp chính quyền bởi vì Đảng quyết định không cướp chính quyền. Nhưng mà giả sử Đảng muốn cướp chính quyền thì theo anh cái tương quan lực lượng đó có cho phép Đảng cướp được chính quyền hay không? Và điều thứ hai tôi xin hỏi anh. Anh nói rằng lúc bấy giờ đảng Đại Việt coi dân tộc là trường tồn, và phải chống ngoại xâm là Pháp trước. Mặt khác anh cũng nói rằng đảng Đại Việt ý thức được rằng Cộng Sản là Việt gian, Đảng Cộng Sản sẽ phục vụ Nga Xô, nó chỉ làm chi bộ của một đảng Cộng Sản Quốc tế mà thôi. Vậy thì thực sự là giữa hai cái tại sao anh lại chọn là không chống Cộng Sản trước, mà lại chống Pháp trước? Tại sao không chống Cộng Sản xong rồi lại diệt Pháp cũng như là Cộng Sản đã làm với các đoàn thể Quốc Gia?

ĐNT: Bởi vì đối với cán bộ của Cộng Sản Quốc tế, cái nguy cơ có lẽ còn hơi xa hơn là cái nguy cơ với tụi Pháp. Bởi cái nguy cơ... Thấy nguy cơ đối với đảng Đại Việt thì nguy cơ của Cộng Sản còn xa vời. Trong khi đó nguy cơ của Pháp là cấp thời. Cho nên đã đành phải hi sinh cái đó để chống lại Pháp trước đã.

Theo quan niệm của chúng tôi mà biết được thì chúng tôi nghĩ là cái nguy cơ của Cộng Sản nó còn xa, chứ không phải xa vời. Nó còn xa hơn. Còn cái nguy cơ của tụi Pháp thì nó gần quá, bởi nó ngay trước mắt. Và cái ngay trước mắt ấy thì quả nhiên là đúng. Là bởi vì cũng cuối năm 1946, lúc bấy giờ chúng tôi ở chiến khu. Tổ chức đoàn quân của

Đại Việt, gọi tắt là Liên minh Quốc Dân Đảng, đóng ở trên Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Giang. Bên này phía Lào Cai, lên đến tới Phòng Thô. Thì đoàn quân Pháp ở bên Tàu là cái đoàn quân Carpentier nó đổ về đánh vào Phòng Thô. Chúng tôi là những người đi lên trên ấy để giải cứu Phòng Thô. Đó là một mặt của Pháp. Còn một mặt nữa thì sau khi Cộng Sản cướp chính quyền, thì khi mà tụi Pháp đánh vào cái đồn đó, thì Cộng Sản đánh tập hậu, đánh ngay chúng tôi ở phía đằng sau. Tuy rằng mình hiểu rằng cái giai đoạn lịch sử nó khó khăn, và nó nguy hiểm đến như vậy, mà rồi đến không thể nào mà làm cái gì khác hơn được.

Nhưng mà như tôi nói với anh là ở trong quan niệm quốc gia là trường tồn, lịch sử đất nước còn dài. Nếu mà bây giờ mình ở trong một cái hoàn cảnh phải chịu đựng, thì có lẽ đảng Đại Việt đã phải chịu đựng rồi. Tức là đảng Đại Việt đành phải chịu đựng cả cái bản thân của đảng Đại Việt, chịu đựng cả lời phê phán khắc nghiệt của những người mà nhìn vào thời gian đó để mà lên án đảng Đại Việt. Đảng Đại Việt cũng chịu cái đó. Và lại số cán bộ Đại Việt cũng đã mất mát không ít ở trong cái đó. Và ngay đến chính cả người lãnh đạo của đảng Đại Việt là ông Trương Tử Anh cũng phải hi sinh cái thân xác của mình cũng chỉ vì quyết định đó. Có thể là sai trong giai đoạn, nhưng có lẽ là đúng trong trường tồn, trong về lâu về dài. Bởi vì lịch sử Việt Nam mình cũng đã biết rằng không phải là chỉ có một giai đoạn, không phải là chỉ có một thế hệ. Đành rằng trong cái thế hệ mình bây giờ là khổ quá, nhưng mà trong cái khổ quá có lẽ bớt đi một phần nào để mà...

Giả dụ như thời gian đó hai bên cùng đánh nhau, hai bên cùng kịch liệt chống nhau, hai bên cùng quy xuống, thì cái người mà thụ hưởng đó là ai, kẻ thụ hưởng đó là ai nếu không phải là Pháp. Bây giờ hai bên cùng chống nhau, tất cả cùng dồn lực lượng lại, bao nhiêu thế lực cùng đem tất cả ra để mà đương đầu với nhau. Như anh vừa mới hỏi

ban này là tương quan lực lượng của hai phía, cái nào là hơn cái nào là kém. Chúng ta có thể nói như thế này. Nếu nói về tổng quát thì có lẽ Cộng Sản đã hơn. Cái hơn của nó là nó có hậu thuẫn của nước Nga với tất cả phương tiện. Dĩ nhiên họ có tiền để mà họ nuôi cán bộ. Họ có vũ khí để mà chuẩn bị tiếp nhận vũ khí của Nga đưa tới. Còn với lực lượng của dân tộc mình, tức là lực lượng của đảng Đại Việt, lúc bấy giờ được coi như là một tổ chức khá vững ở trong đất nước mình, thì có thể lấy ở đâu ra? Thành ra mình chỉ có ở trong một phạm vi nhỏ của một quốc gia, mà bọn kia thì là một cái chiều hướng được tiếp tế từ bên ngoài nó đưa tới. Thế nếu mà hai cái tương quan đấy, một cái tương quan của quần chúng, và một cái tương quan của một võ lực, thế lực đi ngoại xâm với tất cả yểm trợ ở bên ngoài như vậy, thì dĩ nhiên là bọn Cộng Sản thắng thế nhiều hơn.

Nhưng nếu bây giờ đây nó thắng thế về một phía đó, mình ưu thế ở cái phía này, hai cái đó dội vào với nhau. Để rồi thì cuối cùng cũng nhượng miền Nam các anh em kháng chiến ở miền Nam, gọi là kháng chiến Nam Bộ, với tất cả những gậy tầm vông, với tất cả những cái vũ khí đi lượm được, mua được, trang bị được, mà rồi cuối cùng bị tiêu diệt. Tức là nó đã tốn hao biết bao nhiêu là xương máu, biết bao nhiêu những thời gian, biết bao nhiêu những sinh lực của mình cả một thế hệ. Thế hệ theo lối Mỹ, tức là mười mấy năm, kéo dài, cho đến khi mà mình bị thua hẳn, cũng cỡ 6 năm hay 7 năm gì đó, nó đẩy bứt mình ra khỏi trong cái chỗ đó. Thế thì đấy là một ở cái miền Nam. Nếu như bây giờ cả nước mà gặp như vậy thì dĩ nhiên cuộc chiến tranh giữa hai bên đang bùng nổ, tranh chấp giữa Cộng Sản với mình đang bùng nổ như vậy, mà kéo dài khắp nơi như vậy, thì những cái tổ chức của Pháp đưa vào thì có lẽ dễ quá.

NMH: Tôi muốn hỏi cái tương quan lực lượng, tức là tôi muốn hỏi cái triển vọng cướp chính quyền. Đảng đã phân phối người về ngày 18 tháng Tám rồi. Bây giờ giả sử mà quyết định rằng sẽ cướp chính quyền, thì anh thấy cái triển vọng nó nhiều hay ít? Đấy,

tôi muốn nói như vậy. Với cái lực lượng của Đảng Cộng Sản Đông Dương lúc bấy giờ, Việt Minh đã về đến Hà Nội rồi. Và người của Đại Việt cũng đã bố trí xung quanh đó rồi. Nếu mà đảng Đại Việt quyết định cướp chính quyền thì triển vọng cướp và giữ được chính quyền có nhiều hay không?

ĐNT: Tôi nghĩ là cái kỹ thuật của Cộng sản nó hơn chút. Và kỹ thuật cướp chính quyền của Cộng Sản nó được huấn luyện hơn. Có lẽ nó học được kinh nghiệm ở các nước ngoài nhiều hơn là ở mình. Bởi vì số người được huấn luyện kể cả chúng tôi, cái chủ đích huấn luyện để mà..., như một cái người đến để mà tiếp thu, để mà chỉ huy thôi, chứ không phải là để cướp lấy. Đảng kia là nó chỉ huy để mà cướp lấy, còn mình được huấn luyện để đến đấy để mà tiếp thu. Giả dụ lúc bấy giờ ở trong thời gian lịch sử đó, chính phủ Trần Trọng Kim cũng đang sửa soạn để mà từ chức, đã tuyên bố từ chức. Nếu bây giờ đây có một sự đề cử nào đó của một chính phủ mới, thì ảnh hưởng của ĐVQĐĐ có thể sẽ đưa vào trong cái chiều hướng đó để mà tiếp thu, hay là để mà chỉ huy các cơ sở của chính quyền đang có.

NMH: Tôi hiểu. Tức là ý anh nói là đảng Đại Việt có lẽ đang điều đình với chính phủ Trần Trọng Kim, để chuyển quyền cho đảng Đại Việt, có phải không ạ? Thay vì là cướp luôn.

ĐNT: Vâng, cũng không hẳn. Nhưng mà chủ trương lúc bấy giờ theo tôi biết thì các anh ấy giải thích như thế này. đảng Đại Việt không nắm chính quyền, nhưng mà yểm trợ chính quyền.

NMH: Yểm trợ chính quyền nào?

ĐNT: Cái chính quyền Quốc Gia đó.

NMH: Chính quyền của Trần Trọng Kim?

ĐNT: Đúng rồi, chính quyền của Trần Trọng Kim. Đảng Đại Việt coi như là sử dụng một cái phương tiện của chính quyền đó làm căn bản, để mà tổ chức, duy trì nếp sống của quần chúng, và để chuẩn bị cho việc tranh đấu chống lại nước Pháp. Vì thế cho nên mới giữ chính quyền này lại để làm cái căn bản. Chứ nếu bây giờ mà phá vỡ, hoặc là cướp đi, nếu mà mình cướp lấy, thì dĩ nhiên là lại phải tổ chức suốt cái hệ thống từ trên đến dưới, hay từ dưới lên trên. Nếu bây giờ dùng cái cơ cấu cũ, tức là canh tân nó lại, sửa chữa nó đi, để rồi chuẩn bị đấu tranh đương đầu với Pháp, như vậy thì nó có lợi hơn, như vậy thì nó thuận tiện hơn. Cho nên đảng Đại Việt đã yểm trợ cái cơ sở hành chính ngay lúc bấy giờ, chứ không có nghĩa là đi cướp chính quyền như là Cộng Sản.

NMH: Thưa anh, anh nói yểm trợ cơ sở hành chánh có nghĩa là yểm trợ về phương diện quân sự, hay là cử người tăng phái cho các cơ sở đó?

ĐNT: Theo tôi nghĩ thì tất cả những cái cơ sở nào có thể có, cái ảnh hưởng nào có thể được, đều dồn vào nỗ lực để mà xây dựng cho chính quyền Quốc Gia cái thời đó. Mặc dù ông Bảo Đại là cái người, ai cũng biết là ông ấy làm không được, nhưng mà ít nhất thì nó có cái cơ cấu đó, để cái tên ông ấy đó. Bởi vì ta lấy cái thí dụ như thế này, về sau này càng rõ ra nữa. Nếu mà Cộng Sản không cướp chính quyền hồi đó, như là những quốc gia Cam-bốt, Lào, hay là An-giê-ri, Tuy-ni-di, Ma-rốc... Nếu Cộng Sản không cướp chính quyền ở những quốc gia đó thì họ đâu có đến nỗi gì mà không có độc lập đâu, họ đâu có mất. Bởi vì những quốc gia kia cuối cùng đến những cái lúc nước đi chiếm thuộc địa cũng phải trả lại thôi. Thế thì hà cớ gì những người Cộng Sản lại đi cướp chính quyền để mà lật đổ, để rồi cuối cùng cho đến bây giờ đưa đầu vào trong chỗ này.

Nếu như mà trong cái tinh thần của những người Quốc Gia Việt Nam mà nếu nó thắng thế thì đất nước mình đâu có lâm vào chiến tranh. Bây giờ ta đặt một cái giả dụ là lúc

bấy giờ ông Bảo Đại cũng chỉ là một ông vua bù nhìn thôi, để cho những người Quốc Gia thực sự hoạt động, xây dựng lại, thì Pháp làm sao mà đi tới được. Và cũng như những cái quốc gia mà bị cai trị lúc trước như tôi vừa mới nói, họ đâu cần phải sắt máu, trong cái thể đảo ngược đó như ở Cộng Sản Việt Nam. Nó cũng có những cái hành động đảo ngược, nhưng mà có lẽ cái hành động đảo ngược của nó còn bị chống đối ghê gớm, nó mới không làm nổi được những việc tàn phá như dân Cam-bốt.

NMH: Nếu mà Pháp, như sự phân tích của đảng Đại Việt từ năm 1939, mình nói là Pháp nhất định sẽ trở lại đế quốc cũ. Vậy thì dù có đảng Cộng Sản cướp chính quyền hay là mình có cướp được chính quyền hay là mình có giữ được chính quyền, thì Pháp nó vẫn trở lại mà.

ĐNT: Bởi vậy mình mới phải sửa soạn để chống đối. Khi mà sửa soạn để chống đối như vậy...

NMH: Thì như vậy nhất định là sẽ phải có cuộc đổ máu?

ĐNT: Có cuộc đổ máu với lại Pháp. Và nếu trong trường hợp mình đã biết rằng thế nào cũng có cuộc đổ máu với Pháp, thì ở trong nhà lại nắm đầu nhau để mà thoi nhau để mà hủy diệt nhau, thì cái kẻ thụ hưởng là cái kẻ đứng ở bên ngoài, đó là Pháp. Vì thế cho nên mới có một cái đau khổ cho thể hệ của chúng ta thời kỳ đó, cho những người ở thời kỳ đó, là đưa đầu ra mà chịu, chịu cả búa rìu, chịu cả thân xác. Trong cái thể hệ của chúng tôi lúc bấy giờ, có những anh em bảo rằng số người như chúng tôi còn lại đâu có bao nhiêu nữa. Tôi muốn nói là những người dấn thân vào cuộc tranh đấu ở thời kỳ đó.

Mà có anh em một vài người nhìn vào nói rằng là tinh thần của những người Đại Việt lúc đó có vẻ như là cái tinh thần bourgeois (tư sản) của Pháp. Đó là cái võ đoán đối với họ, bởi vì sự thực ra chúng tôi cũng là những người mà không phải ở trong thành phần có

thể nói rằng là bourgeois, cái thứ nhất. Cái tinh thần cũng không có bourgeois, là bởi vì làm thì cũng đứng trong một cái khía cạnh phục vụ cho quê hương và đất nước. Tôi phải nói rằng là không có ai nghĩ đến quyền lợi của mình, không ai nghĩ đến giai cấp của mình, cũng không ai lường tượng rằng mình sống hay là mình chết, làm là làm. Cũng như có những người mà tôi đã nói chuyện với anh một vài lần lúc sáng. Là như cái gia đình của ông Đặng Vũ Lạc, tôi nói thí dụ, đem cả tài sản của mình, đem cả cái cơ sở vĩ đại của ông ta, mà có lẽ bây giờ ở Hà Nội chưa xây nổi một cái nhà thương thứ hai như ông đó, đem cúng cho Đại Việt để mà Đại Việt sử dụng để làm cái chỗ đi liên lạc, cho những người liên lạc đi tới. (mời xem tiếp phần 2)

[Tạp chí Nghiên Cứu Việt Mỹ](#)